

Số: /QĐ-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực công chức  
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP  
ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các  
nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của  
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát  
thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 9093/TTr-SNV ngày 12  
tháng 11 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 03 thủ tục hành chính  
được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực công chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của  
Sở Nội vụ.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của  
Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <https://hochiminhcity.gov.vn/> (Bộ thủ tục  
hành chính chuẩn hóa).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố các thủ tục có thứ tự A.A1.I.1, A.A2.I.1, B.B2.I.1  
tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 371/QĐ-  
UBND ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về  
việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực công chức, viên chức, thẩm  
định vị trí việc làm và lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác thanh niên thuộc  
phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- VPCP: Cục KS TTHC;
- TTUB: CT;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- Trung tâm Tin học, Trung tâm Công báo;
- Phòng: Kiểm soát TTHC;
- Lưu: VT, KSTT/Tr.

**CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Mãi**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC CÔNG CHỨC  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

| STT | Tên thủ tục hành chính      | Thời hạn giải quyết   | Địa điểm thực hiện   | Phí, lệ phí  | Căn cứ pháp lý  | Ghi chú   |
|-----|-----------------------------|---|--|--|---|---|
| 1   | Thủ tục thi tuyển công chức | Tối đa 190 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn nhận phiếu đăng ký dự tuyển. | Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng tại trụ sở sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức có nhu cầu tuyển dụng công chức. | Phí dự tuyển dụng công chức:<br>- Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.<br>- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.<br>- Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi. | - Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.<br>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.<br>- Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.<br>- Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ- | Cơ quan có thẩm quyền quyết định:<br>- Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt kế hoạch và tổ chức thi tuyển công chức của Thành phố đối với nhu cầu tuyển dụng của các sở, ban, ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện.<br>- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức quyết định việc tổ chức thi tuyển công chức đối với các vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quản lý và biên chế được cấp có thẩm quyền giao. |

| STT | Tên thủ tục hành chính              | Thời hạn giải quyết  | Địa điểm thực hiện   | Phí, lệ phí  | Căn cứ pháp lý   | Ghi chú  |
|-----|-------------------------------------|--|--|--|--|--|
| 2   | Thủ tục xét tuyển công chức         | Tối đa 85 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn nhận phiếu đăng ký dự tuyển. | Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng tại trụ sở sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức có nhu cầu tuyển dụng công chức.                   | Phí dự tuyển dụng công chức:<br>- Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.<br>- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.<br>- Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi. | CP ngày 21/02/2023 về kiểm định chất lượng đầu vào công chức.<br>- Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.<br>- Quyết định số 785/QĐ-BNV ngày 06/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP.<br>- Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. | Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố   |
| 3   | Thủ tục tiếp nhận vào làm công chức | Không quy định thời gian cụ thể  | - Trường hợp tiếp nhận vào làm công chức đối với các vị trí, chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố: Nộp hồ sơ tại Sở Nội vụ.<br>- Trường hợp tiếp nhận vào làm công | Không  |  | Cơ quan có thẩm quyền quyết định:<br>- Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định tiếp nhận vào làm công chức đối với các vị trí, chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố. |

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện  | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú   |
|-----|------------------------|---------------------|---|-------------|----------------|---|
|     |                        |                     | <p>chức đối với công chức thuộc thẩm quyền quản lý của sở, ban, ngành: Nộp hồ sơ tại sở, ban, ngành.</p> <p>- Trường hợp tiếp nhận vào làm công chức đối với công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức: Nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức.</p> |             |                | <p>- Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch và quyết định tiếp nhận vào làm công chức đối với các vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quản lý.</p> |